



Your Shield • Our Seal • Enduring Performance



LQS LATEX

Phụ gia chống thấm và tác nhân kết nối

LQS Latex là một loại nhũ tương Styrene Butadiene cải tiến được trộn với xi măng hoặc vữa xi măng-cát nhằm gia tăng tính kết dính và khả năng chống thấm.

ỨNG DỤNG

LQS Latex là loại nhũ tương cao cấp làm tăng chất lượng của vữa xi măng như:

- Lớp hổ dầu.
- Lớp vữa dặm vá mỏng, lớp vữa trát chống thấm.
- Lớp vữa cán sàn, vữa sửa chữa bê tông. Lớp lót chống mài mòn.
- Vữa dán gạch, vữa xây. Nhà máy xử lý nước thải

ƯU ĐIỂM

LQS Latex cung cấp các ưu điểm cho vữa như sau:

- Kết dính tuyệt hảo.
- Giảm co ngót, tăng tính đàn hồi.
- Chống thấm tuyệt hảo.
- Tăng tính kháng mài mòn hóa chất. Không độc.
- LQS Latex không bị chuyển lại thành dạng nhũ tương ngay cả trong những điều kiện có tính kiềm cao.
- Thích hợp cho các lớp vữa xi măng tiếp xúc với nước uống.
- Lớp vữa trát sàn có cường độ cao.
- Dùng cho vữa trám và dặm vá ở những nơi cần lớp hoàn thiện mỏng.



IV. THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Chỉ tiêu	LQS Primer FS
Thành phần	Epoxy dạng lỏng
Ngoại quan	- Phần A: Nhựa - vàng nhạt, trong suốt - Phần B : Đóng rắn - vàng nhạt,trong suốt
Tỷ trọng	~ 0.9 - 1.2kg/ lít
Tỉ lệ trộn	3 : 1 (theo khối lượng)
Định mức	0.1 - 0.3 kg / m ² / lớp
Nhiệt độ thi công	10 - 30 độ C
Thời gian thi công	~ 60 phút (ở nhiệt độ 25°C-35°C)
Thời gian khô	Se mặt: 2-4 giờ Giữa các lớp: 6 - 12 giờ Lưu hóa hoàn toàn: sau 7 ngày
Quy cách	- Phần A: 15kg / thùng - Phần B: 5kg / thùng - Phần A + B: 20kg/ bộ
Hạn sử dụng	12 tháng (khi chưa mở nắp)
Lưu trữ	Bao bì phải còn nguyên, chưa mở và không hư hỏng. Nơi khô mát có bóng râm, nhiệt độ lưu trữ từ 10°C đến 35°C .

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Chuẩn bị bề mặt:

Bê tông:

- Bề mặt bê tông phải đặc chắc và đạt cường độ nén tối thiểu là 25 N/mm², cường độ bám dính tối thiểu là 1.5 N/mm².
- Bề mặt phải sạch sẽ, khô ráo, không chứa các thành phần ô nhiễm như bụi bẩn, dầu, mỡ, các lớp phủ cũ, các hợp chất bảo dưỡng bề mặt.
- Bê tông yếu, bụi bẩn phải được loại bỏ. Các khiếm khuyết bề mặt như lỗ rỗ, lỗ rỗng, vết nứt và các điểm cộm phải được xử lý, làm phẳng.

Kiểm tra độ ẩm và thi công lớp lót (khi cần thiết):

- Kiểm tra độ ẩm bề mặt, độ ẩm tương đối, điểm sương trước khi thi công.
- Nếu độ ẩm bề mặt < 5% thì nên thi công bổ sung lớp lót epoxy LQS Primer FS.
- Nếu độ ẩm bề mặt >= 5% thì nên thi công bổ sung lớp lót epoxy kháng ẩm LQS Primer MB.

Trình tự trộn:

- LQS Primer FS được cung cấp trong một bộ hai thành phần bao gồm một thành phần cơ bản A và một chất đóng rắn B.
- Trước khi trộn, khuấy đều thành phần A. Khi cho hết thành phần B vào thành phần A tiếp tục trộn trong 5-20 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất.
- Không trộn quá lâu để giảm hiện tượng cuộn khí.
- Sử dụng loại máy khuấy tốc độ thấp (300 - 400 vòng/phút) hoặc dụng cụ trộn thích hợp khác.

Thi công lót:

- Đảm bảo lớp lót được phủ toàn bộ và liên tục trên bề mặt nền.
- Đối với bê tông có độ rỗng thấp/ trung bình, có thể thi công 1 lớp LQS Primer FS.
- Đối với bê tông có độ rỗng cao, nên thi công 2 lớp LQS Primer FS (theo phương vuông góc với nhau).
- Có thể dùng cọ, con lăn lông ngang hoặc bàn cào để thi công.

Vệ sinh:

- Vệ sinh thiết bị, dụng cụ ngay sau khi sử dụng. Khi sơn đã đóng cứng chỉ có thể loại bỏ bằng các biện pháp cơ học.

LƯU Ý QUAN TRỌNG:

- Không được thi công LQS Primer FS lên trên bề mặt có độ ẩm tăng.
- Không được thay thế lớp lót bằng sản phẩm khác.
- Lớp lót phải được phủ đồng đều trên bề mặt.

VI. THÔNG TIN VỀ AN TOÀN:

Bảo hộ lao động: cần mặc đồ bảo hộ lao động thích hợp, kính và găng tay, khẩu trang khi sử dụng sản phẩm.

Sinh thái học: Không đổ bỏ vào nguồn nước hoặc đất.

Vận chuyển: Không nguy hiểm.

Tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm (MSDS) của sản phẩm và tài liệu an toàn liên quan khác.